THẦU PHỤ

HƯỚNG DẪN ĐẦU THẦU

THÁNG 6/2018

THẦU PHỤ

HƯỚNG DẪN ĐẦU THẦU

THÁNG 6/2018

**Giấy phép Các sản phẩm Sáng tạo chung-Phi thương mại-
Không phái sinh 3.0
IGO (CC BY-NC-ND 3.0 IGO)**

@2018 Ngân hàng Phát triển Châu Á

Số 6 Đại lộ ADB, Thành phố Mandaluyong, 1550 Metro Manila, Philippines

ĐT +63 2 632 4444; Fax +63 2 636 2444

www.adb.org

Bảo lưu một số quyền. Xuất bản năm 2018.

ISBN 978-92-9261-636-6 (bản in), 978-92-9261-637-3 (bản điện tử)

Số lưu chiếu: TIM189671-3

DOI: <http://dx.doi.org/10.22617/TIM189671-3>

Quan điểm được trình bày trong tài liệu này thuộc về tác giả và không phản ánh quan điểm hay chính sách của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) hoặc Hội đồng Thống đốc ADB hay các chính phủ mà Hội đồng đại diện.

ADB không đảm bảo tính chính xác của số liệu trình bày trong ấn phẩm này và không chịu trách nhiệm về bất kỳ hậu quả nào của việc sử dụng các số liệu đó. Việc đề cập tên công ty hay sản phẩm cụ thể của nhà sản xuất trong tài liệu này không ám chỉ rằng ADB phê duyệt hay khuyến nghị sử dụng hơn so với các đơn vị hay sản phẩm có cùng tính năng không được đề cập.

Việc đề cập hay tham chiếu tới một lãnh thổ hay khu vực địa lý cụ thể cũng như sử dụng thuật ngữ “quốc gia” không ám chỉ bất kỳ đánh giá nào của ADB về tính pháp lý cũng như tình trạng khác của bất kỳ lãnh thổ nào.

Tài liệu này được xuất bản theo Giấy phép Các sản phẩm Sáng tạo chung-Phi thương mại-Không phái sinh 3.0 IGO (CC BY-NC-ND 3.0 IGO) <http://creativecommons.org/licenses/by-nc-nd/3.0/igo/>. Với việc sử dụng nội dung của tài liệu này, bạn đã đồng ý tuân thủ các điều khoản của giấy phép nói trên. Về bản quyền và giấy phép, vui lòng đọc các quy định và điều kiện sử dụng tại <https://www.adb.org/terms-use#openaccess>.

Giấy phép Các sản phẩm Sáng tạo chung sẽ không được áp dụng với những nội dung không thuộc bản quyền của ADB trong tài liệu này. Nếu tư liệu này cần phải ghi nhận tác quyền, xin liên hệ với chủ sở hữu bản quyền hoặc nhà xuất bản của nguồn tư liệu để xin phép sử dụng. ADB sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý về bất kỳ khiếu nại nào do việc người đọc sử dụng những nguồn tư liệu nêu trên.

Nếu có nhận xét hoặc câu hỏi khác đối với nội dung tài liệu, hoặc nếu muốn xin phép bản quyền cho việc sử dụng nằm ngoài những phạm vi nêu trên, hay xin phép sử dụng biểu trưng của ADB, xin vui lòng liên hệ pubsmarketing@adb.org.

Ghi chú:

Trong ấn phẩm này, “\$” chỉ đồng Đô la Mỹ.

Xem thêm nội dung hiệu đính của các ấn phẩm do ADB phát hành tại

<http://www.adb.org/publications/corrigenda>.

MỤC LỤC

Danh mục Bảng, Số liệu và Hộp	iv
Giới thiệu về Tài liệu Hướng dẫn	v
Danh mục từ viết tắt	viii
Tóm tắt tổng quan	ix
I. Giới thiệu chung	1
II. Các loại hình thầu phụ	4
III. Rủi ro thầu phụ	5
IV. Giảm thiểu rủi ro thầu phụ	6
V. Yêu cầu của ADB đối với nhà thầu phụ	11
VI. Các nguồn tham khảo thêm	15

DANH MỤC BẢNG, HÌNH VÀ HỘP

BẢNG

1.	Các hoạt động Bên vay có thể thực hiện để giảm thiểu rủi ro liên quan đến thầu phụ	6
2.	Nghĩa vụ hợp đồng của nhà thầu chính áp dụng cho các nhà thầu phụ	8

HÌNH

1.	Thầu phụ trong Chu trình đấu thầu của ADB	2
2.	Ví dụ về Phân cấp thầu phụ	2
3.	Quy trình đánh giá thầu phụ cho xây lắp và thi công nhà máy	13

HỘP

1.	Các loại hình thầu phụ	4
2.	Rủi ro liên quan đến thầu phụ	5

GIỚI THIỆU VỀ TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN

Tháng 4 năm 2017, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) phê duyệt khung đấu thầu mới - Chính sách Mua sắm, Đấu thầu của ADB: Hàng hoá, Xây lắp, Dịch vụ phi tư vấn và Dịch vụ tư vấn (năm 2017, được sửa đổi theo từng thời điểm) và Quy chế Mua sắm, Đấu thầu cho Bên vay vốn ADB: Hàng hoá, Xây lắp, Dịch vụ phi tư vấn và Dịch vụ tư vấn (năm 2017, được sửa đổi theo từng thời điểm). Các tài liệu này thay thế Hướng dẫn Sử dụng Tư vấn (năm 2013, được sửa đổi theo từng thời điểm) và Hướng dẫn Đấu thầu (năm 2015, được sửa đổi theo từng thời điểm). Chính sách và Quy chế Đấu thầu điều chỉnh hoạt động đấu thầu của các cơ quan chủ quản và cơ quan thực hiện dự án được tài trợ một phần hay toàn bộ bằng khoản vay/viện trợ không hoàn lại của ADB và nguồn vốn do ADB quản lý. ADB thiết kế chính sách đấu thầu năm 2017 nhằm đảm bảo lợi ích và tính linh hoạt đáng kể trong chu trình đấu thầu dự án cũng như để cải thiện hiệu quả thực hiện dự án bằng cách tập trung vào các khái niệm chất lượng, giá trị đồng tiền đầu tư và phù hợp với mục đích.

Ấn phẩm này là một trong các tài liệu Hướng dẫn chi tiết mà ADB phát hành trong năm 2018 sau khi phát hành Chính sách đấu thầu và Các Quy chế Đấu thầu năm 2017. Mỗi tài liệu sẽ hướng dẫn cho bên vay (bao gồm cả các đơn vị nhận viện trợ không hoàn lại), nhà thầu, và các tổ chức xã hội dân sự về một chủ đề theo khung quy chế mới (xem danh mục bên dưới). Các Hướng dẫn có sự dẫn chiếu qua lại và cần được tham khảo đồng bộ. Tất cả tài liệu tham khảo cho “Các Hướng dẫn” đều là một phần không tách rời của những Hướng dẫn này. Các Hướng dẫn có thể được cập nhật, thay thế hoặc thu hồi bất kỳ lúc nào.

Danh sách các Hướng dẫn thực hiện Chính sách đấu thầu và Các Quy chế Đấu thầu của ADB (2017)

1. Giá trị Đồng tiền Đầu tư	14. Công nghệ cao
2. Khung Rủi ro Đấu thầu	15. Chất lượng
3. Lập Kế hoạch Đấu thầu Chiến lược	16. Khiếu nại liên quan đến Đấu thầu
4. Giám sát Đấu thầu	17. Không tuân thủ trong Đấu thầu
5. Cơ chế Đấu thầu Thay thế	18. Thời gian Tạm hoãn
6. Đấu thầu Cạnh tranh Rộng rãi	19. Doanh nghiệp có Vốn Nhà nước
7. Điều chỉnh Giá	20. Đấu thầu Điện tử
8. Hồ sơ Dự thầu Giá thấp Bất thường	21. Thỏa thuận Khung về Cung cấp Dịch vụ Tư vấn
9. Ưu đãi Nội địa	22. Hợp tác Công - Tư (PPP)
10. Sơ tuyển	23. Quản lý Hợp đồng
11. Thầu phụ	24. Các trường hợp dễ bị tổn thương, bị tác động bởi xung đột và tình huống khẩn cấp
12. Dịch vụ Tư vấn do Bên vay của ADB Quản lý	
13. Dịch vụ Phi tư vấn do Bên vay của ADB Quản lý	

Những cải cách về đấu thầu của ADB hướng đến đảm bảo giá trị đồng tiền đầu tư thông qua cải thiện tính linh hoạt, chất lượng và hiệu quả trong quá trình đấu thầu (xem minh hoạ bên dưới và *Hướng dẫn về giá trị đồng tiền đầu tư*). Giá trị đồng tiền đầu tư là một phần của cấu trúc đấu thầu thống nhất với ba trụ hỗ trợ chính: hiệu quả, chất lượng và linh hoạt. Hai nguyên tắc chủ chốt là minh bạch và công bằng xuyên suốt tất cả các thành phần của cấu trúc.

Thời gian

Thời gian là một yếu tố quan trọng quyết định giá trị đồng tiền đầu tư. Khi một dự án hay quy trình được hoàn thành nhanh chóng, thời gian được rút ngắn đó sẽ tạo ra giá trị lớn hơn cho tất cả các bên liên quan. Ví dụ, một dự án làm đường hoàn thành sớm sẽ mang lại lợi ích kinh tế, an ninh, hay những giá trị khác cho cộng đồng mà nó phục vụ. Điều này cũng làm tăng tỷ suất lợi nhuận trên đầu tư cho cơ quan thực hiện và đẩy nhanh tiến độ dự án cũng như thanh toán cho nhà thầu được lựa chọn. Tương tự như vậy, một dự án chậm tiến độ sẽ làm giảm giá trị đáng kể cho các bên liên quan.

Khi xem xét giá trị đồng tiền đầu tư trong bối cảnh đấu thầu, cần lưu ý đến tất cả các yếu tố có thể (i) rút ngắn thời gian chu trình đấu thầu hoặc (ii) đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án phát triển.

Mục đích

Tài liệu hướng dẫn này nhằm mục đích hỗ trợ người sử dụng thông qua việc diễn giải cụ thể và chi tiết các chính sách và Quy chế Đấu thầu ban hành năm 2017 của ADB cho bên vay (bao gồm cả các đơn vị nhận viện trợ không hoàn lại).

Hướng dẫn này đưa ra các thông tin bổ sung để người sử dụng xem xét khi áp dụng chính sách và Quy chế Đấu thầu của ADB trong từng trường hợp cụ thể.

Tài liệu sẽ tiếp tục được cập nhật, sửa đổi

Tài liệu hướng dẫn này sẽ tiếp tục được sửa đổi và cập nhật nếu cần thiết.

Vui lòng kiểm tra trang web của ADB, phần Business Center để có phiên bản cập nhật mới nhất, <https://www.adb.org/business/main>.

Người sử dụng tài liệu

Trong nhiều trường hợp, người đọc nên sử dụng hướng dẫn này tùy theo nhu cầu cụ thể. Để đảm bảo tính nhất quán trong toàn bộ Tài liệu hướng dẫn, những giả định sau đây sẽ được áp dụng về đối tượng sử dụng:

Người sử dụng là chuyên gia tham gia vào các dự án được tài trợ một phần hay toàn bộ bằng khoản vay/viện trợ không hoàn lại của ADB và nguồn vốn do ADB quản lý.

Câu hỏi thường gặp

Các câu hỏi thường gặp, đề nghị giải thích làm rõ, ví dụ, thông tin bổ sung, liên kết đến trang đào tạo và các tài nguyên hữu ích khác sẽ được cung cấp trên trang web của ADB.

Hãy nhớ kiểm tra trang web của ADB, phần Business Center để tìm hiểu thêm thông tin, <https://www.adb.org/business/main>.

Giá trị Pháp lý và Thứ tự Ưu tiên

Bản hướng dẫn này giải thích và cụ thể hóa các điều khoản của Quy chế Đấu thầu cho bên vay vốn ADB: Hàng hoá, Xây lắp, Dịch vụ phi tư vấn và Dịch vụ tư vấn (năm 2017 và được sửa đổi theo từng thời điểm) áp dụng cho các cơ quan điều hành (và thực hiện) dự án tài trợ cấp Chính phủ (và cấp địa phương) được nhận một phần hay toàn bộ vốn đầu tư của ADB (nghĩa là ngoại trừ các khoản vay dựa trên kết quả đầu ra hoặc cho vay chính sách của ADB), các khoản viện trợ không hoàn lại (không bao gồm các dự án hỗ trợ kỹ thuật và tư vấn chuyên gia do ADB quản lý), hoặc nguồn vốn do ADB quản lý.

Trong trường hợp có mâu thuẫn hay khác biệt giữa tài liệu hướng dẫn này và các Quy chế Đấu thầu, Quy chế Đấu thầu sẽ được ưu tiên áp dụng. Hiệp định tài trợ sẽ điều chỉnh mối quan hệ pháp lý giữa Bên vay và ADB. Quyền và nghĩa vụ giữa Bên vay và nhà cung cấp hàng hóa, xây lắp, hoặc dịch vụ sẽ tuân theo tài liệu mua sắm cụ thể do Bên vay phát hành và hợp đồng đã ký giữa Bên vay và nhà cung cấp chứ không phải theo Hướng dẫn này.

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

ADB	—	Ngân hàng Phát triển Châu Á
HSDT	—	Hồ sơ dự thầu
HSMT	—	Hồ sơ mời thầu

TÓM TẮT TỔNG QUAN

Tài liệu hướng dẫn này giải thích các yêu cầu của ADB đối với việc sử dụng và xem xét nhà thầu phụ bởi Bên vay (bao gồm cả bên nhận các khoản viện trợ không hoàn lại) trong việc đấu thầu và thực hiện hợp đồng cung cấp hàng hóa, công trình xây lắp và nhà máy. Hướng dẫn phân biệt rõ ba hình thức thầu phụ tham gia vào các dự án được tài trợ toàn bộ hoặc một phần bằng khoản vay hoặc viện trợ không hoàn lại của ADB, hoặc bằng nguồn vốn do ADB quản lý: (i) các nhà thầu phụ do Bên vay chỉ định mà tất cả nhà thầu phải sử dụng, (ii) các nhà thầu phụ chuyên biệt do nhà thầu đề xuất để cung cấp thiết bị mang tính chuyên biệt cao hoặc thực hiện các hạng mục chủ chốt theo hợp đồng; và (iii) các nhà thầu phụ mà nhà thầu có thể đề xuất cho mục đích khác. Hướng dẫn nêu bật những rủi ro liên quan đến chất lượng và tính liêm chính xuyên suốt chuỗi cung ứng có thể phát sinh trong quá trình thuê thầu phụ và đề xuất các cách thức giảm thiểu những rủi ro đó cho Bên vay.

Giải pháp thầu phụ hợp lý của Bên vay có thể giúp:

Giảm thiểu rủi ro và nâng cao chất lượng

- Bên vay có thể quy định nghĩa vụ đối với nhà thầu trong quá trình đấu thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu và các giai đoạn thực hiện để đảm bảo các nhà thầu phụ có đủ năng lực phù hợp và tuân thủ các điều khoản hợp đồng như nhà thầu chính về kết quả công việc hay hành vi liêm chính.
- Các hoạt động mà Bên vay có thể thực hiện bao gồm: (i) đánh giá các nhà thầu phụ trong giai đoạn sơ tuyển và/hoặc đấu thầu; (ii) đánh giá năng lực trước đây của nhà thầu trong việc quản lý các nhà thầu phụ; (iii) quy định điều khoản cụ thể trong hợp đồng về việc nhà thầu chính phải áp dụng các điều khoản tương tự trong các hợp đồng thầu phụ, bao gồm quyền kiểm toán của Bên vay đối với các nhà thầu phụ; (iv) đảm bảo hợp đồng quy định rõ ràng thời điểm và cách thức thay thế hoặc bổ sung thầu phụ trong quá trình thực hiện; và (v) mời các nhà thầu phụ tham gia cuộc họp quản lý hợp đồng cũng như tuân thủ các yêu cầu báo cáo của hợp đồng.

Tăng tính hiệu quả và giảm thời gian đấu thầu

- Đảm bảo Bên vay thực hiện những nỗ lực cần thiết trong việc giảm thiểu rủi ro liên quan đến thầu phụ, tùy thuộc vào mức độ phức tạp của dự án.

Nâng cao giá trị đồng tiền đầu tư

- Các nhà thầu phụ có thể đóng góp kỹ năng và thiết bị mang tính chuyên môn cao mà nhà thầu chính không có và do đó bổ sung nguồn lực cho các nhà thầu chính, giúp nâng cao chất lượng, tiếp cận công nghệ và rút ngắn thời gian thực hiện dự án, nâng cao giá trị đồng tiền đầu tư.

I. Giới thiệu chung

1.1 Tài liệu hướng dẫn này đề cập đến vấn đề thầu phụ trong quá trình mua sắm đấu thầu hàng hóa, công trình xây lắp và nhà máy của các dự án được tài trợ toàn bộ hoặc một phần bằng khoản vay hoặc khoản viện trợ không hoàn lại của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), hoặc bằng nguồn vốn do ADB quản lý. Mục đích của Hướng dẫn là nhằm cung cấp thông tin về (i) các rủi ro liên quan đến thầu phụ, (ii) các hành động giảm nhẹ mà Bên vay (bao gồm cả bên nhận viện trợ không hoàn lại) có thể xem xét và (iii) các yêu cầu của ADB về thầu phụ. Những hiểu biết này sẽ giúp Bên vay giảm các rủi ro liên quan đến dự án và nâng cao giá trị đồng tiền đầu tư.

1.2 Trong đấu thầu, “nhà thầu phụ” xét một cách tổng thể là nhà cung cấp hàng hóa, công trình xây lắp và nhà máy và/hoặc dịch vụ liên quan theo hợp đồng ký kết với một đơn vị (ví dụ: nhà thầu chính) để thực hiện một phần nghĩa vụ hợp đồng của đơn vị đó. Việc thuê thầu phụ có thể diễn ra trong quá trình lập kế hoạch đấu thầu, sơ tuyển, đấu thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, trao hợp đồng và các giai đoạn triển khai trong chu trình mua sắm đấu thầu của ADB (Hình 1).

1.3 Trong Hướng dẫn này, một số thuật ngữ chung được hiểu như sau:¹

- (i) “Bên dự sơ tuyển” nghĩa là bên tham dự sơ tuyển cho một hợp đồng xây lắp hoặc nhà máy.
- (ii) “Nhà thầu” nghĩa là nhà cung cấp hoặc nhà thầu xây dựng có ý định hoặc đã nộp hồ sơ dự thầu cho Bên vay.
- (iii) “Nhà thầu thực hiện hợp đồng” nghĩa là bên dự thầu được Bên vay trao hợp đồng.
- (iv) “Nhà thầu phụ” nghĩa là đơn vị đảm nhận một phần hợp đồng từ nhà thầu chính hoặc nhà thầu phụ khác.

1.4 Nhà thầu thực hiện hợp đồng phải chịu trách nhiệm về kết quả công việc của các nhà thầu phụ được thuê. Việc sử dụng thầu phụ không làm giảm bớt nghĩa vụ hay trách nhiệm theo hợp đồng của nhà thầu chính. Bên vay ký hợp đồng với nhà thầu chính và không có mối quan hệ pháp lý với nhà thầu phụ. Hình 2 minh họa ví dụ về mối quan hệ hợp đồng giữa nhà thầu chính và nhà thầu phụ/nhà sản xuất trong hợp đồng xây dựng nhà máy điện.

¹ Vui lòng tham khảo Hướng dẫn về Sơ tuyển và Hồ sơ mời thầu để xem định nghĩa cụ thể của từng thuật ngữ.

Hình 1: Thầu phụ trong chu trình mua sắm đấu thầu của ADB

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

Hình 2: Ví dụ về phân cấp thầu phụ

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

1.5 Nhà thầu có thể ký hợp đồng thầu phụ vì một số lý do:

- (i) Việc kết hợp với các nhà thầu phụ có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm và uy tín có thể giúp tăng xác suất giành được hợp đồng của nhà thầu chính.
- (ii) Các nhà thầu không phải lúc nào cũng có đủ năng lực hay nguồn lực để thực hiện tất cả các nhiệm vụ đặt ra trong hợp đồng, và do đó cần thuê thầu phụ thực hiện một phần hợp đồng nhằm tận dụng nguồn lực của nhà thầu phụ.
- (iii) Nhà thầu có thể muốn tận dụng các dịch vụ chuyên biệt từ các công ty đã có thế mạnh trong một số lĩnh vực nhất định.
- (iv) Nhà thầu phụ có thể thực hiện các cấu phần của hợp đồng với mức chi phí thấp hơn so với nguồn lực nội bộ của nhà thầu chính.
- (v) Nhà thầu chính có thể muốn chia sẻ rủi ro hợp đồng với các nhà thầu phụ thay vì tự chịu mọi rủi ro.

1.6 Nhà thầu thực hiện hợp đồng có thể sử dụng nhà thầu phụ để thực hiện các nghĩa vụ của mình theo hợp đồng cung cấp hàng hoá hoặc thi công nhà máy, trong phạm vi cho phép của hồ sơ mời thầu.

II. Các hình thức Thầu phụ

2.1 Có ba hình thức thầu phụ như được mô tả trong Hộp 1.

Hộp 1

Các hình thức thầu phụ

Nhà thầu phụ được chỉ định. Một nhà thầu phụ được Bên vay duy trì để thực hiện một phần việc được xác định trước trong hợp đồng và được chỉ định làm thầu phụ cho nhà thầu chính để thực hiện phần việc đó. Tất cả các nhà thầu tham gia đều phải sử dụng nhà thầu phụ được chỉ định này để thực hiện phần hợp đồng nêu trên.

Nhà thầu phụ chuyên biệt. Nhà thầu phụ tham gia cung cấp thiết bị chuyên biệt cao hoặc các hạng mục chính mà nhà thầu chính không cung cấp. Định nghĩa “thiết bị chuyên biệt cao hoặc hạng mục chính” thường do Bên vay xác định trước (tùy theo tính chất của hợp đồng) và được nêu rõ trong hồ sơ mời thầu.

Nhà thầu phụ khác. Nhà thầu phụ không thuộc nhóm nhà thầu phụ được chỉ định hay nhà thầu phụ chuyên biệt.

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

2.2 Bên vay phải có giải trình hợp lý cho việc đề xuất sử dụng nhà thầu phụ được chỉ định, và chỉ nên sử dụng khi thực sự cần thiết. Việc sử dụng nhà thầu phụ được chỉ định sẽ khiến nhà thầu thực hiện hợp đồng ít nhiều giảm bớt nghĩa vụ theo hợp đồng. Trong trường hợp nhà thầu phụ được chỉ định không thực hiện nghĩa vụ của mình, nhà thầu chính sẽ có lí do để biện minh cho việc không hoàn thành nghĩa vụ của mình. Lí do biện minh này sẽ không thể áp dụng nếu nhà thầu chính được tự do lựa chọn nhà thầu phụ của riêng mình. Ví dụ về giải trình hợp lý cho việc chỉ định nhà thầu phụ của Bên vay có thể là nhằm chuẩn hóa nhà máy và thiết bị tại nhiều địa điểm khác nhau hoặc khi chỉ có một (hoặc rất ít) nhà thầu phụ có khả năng thực hiện các nhiệm vụ liên quan ở quốc gia của Bên vay. Phần V sẽ mô tả thêm các yêu cầu đối với nhà thầu phụ được chỉ định.

III. Rủi ro Thầu phụ

3.1 Vì nhà thầu thực hiện hợp đồng phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của các nhà thầu phụ nên Bên vay có thể mặc định rằng họ sẽ không phải lo ngại nhiều về các nhà thầu phụ. Tuy nhiên, có hai rủi ro chính liên quan đến thầu phụ có thể ảnh hưởng tới Bên vay, đó là: kết quả thực hiện hợp đồng và tính liên chính trong chuỗi cung ứng. Hộp 2 phân tích cụ thể hơn về những rủi ro này.

Hộp 2

Rủi ro thầu phụ

Rủi ro Nhà thầu phụ làm ảnh hưởng đến kết quả dự án

Nhà thầu thực hiện hợp đồng chịu trách nhiệm về kết quả công việc của các nhà thầu phụ, nhưng sự yếu kém của các nhà thầu phụ vì bất kỳ lý do gì, ví như mất khả năng thanh toán hoặc không đủ năng lực, có thể ảnh hưởng xấu đến quá trình thực hiện và kết quả của hợp đồng - cụ thể về tiến độ, chất lượng và chi phí. Mặc dù trách nhiệm hợp đồng thuộc về nhà thầu thực hiện hợp đồng, Bên vay vẫn cần có trách nhiệm thẩm định các nhà thầu phụ đặc biệt hoặc các nhà thầu phụ khác được đề xuất để giảm thiểu rủi ro.

Rủi ro liên quan đến tính liên chính của chuỗi cung ứng

Nhà thầu thực hiện hợp đồng và hệ thống phân cấp thầu phụ có thể tiềm ẩn rủi ro về uy tín và tính liên chính liên quan đến chuỗi cung ứng thông qua các hành động phi đạo đức hay tặc trách. Ví dụ:

- sử dụng lao động trẻ em hoặc lao động cưỡng bức;
- điều kiện làm việc không an toàn hoặc ảnh hưởng tới sức khỏe;
- việc thanh toán và điều kiện làm việc cho công nhân không tuân thủ luật pháp;
- hạn chế quyền tự do lập hội; và
- vi phạm hoặc không làm hết trách nhiệm trong việc tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường, ví dụ như xả thải và gây ô nhiễm.

Trong phạm vi điều kiện cho phép, Bên vay cần đảm bảo các hành vi này không xảy ra đối với hợp đồng: (i) bởi những tác hại do các hành vi này gây ra, (ii) bởi các hành vi này là bất hợp pháp và (iii) bởi các hành vi này có thể dẫn đến làm mất uy tín của Bên vay và ADB.

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

3.2 Ví dụ về các hành động mà Bên vay có thể và nên thực hiện để giảm rủi ro liên quan đến thầu phụ sẽ được mô tả trong phần IV.

IV. Giảm thiểu Rủi ro Thầu phụ

4.1 Bảng 1 mô tả các hành động giảm thiểu mà Bên vay có thể thực hiện để giảm rủi ro thầu phụ. Các hành động này được phân tích sâu hơn trong các tiểu mục tiếp theo đây. Các hành động giảm thiểu rủi ro có thể áp dụng trong giai đoạn đấu thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu và các giai đoạn thực hiện của chu trình đấu thầu.

Bảng 1: Các hoạt động Bên vay có thể thực hiện để giảm thiểu rủi ro liên quan đến thầu phụ

Rủi ro thầu phụ	Nguyên nhân	Hành động giảm thiểu rủi ro của Bên vay
Rủi ro nhà thầu phụ làm ảnh hưởng xấu đến kết quả hợp đồng	<ul style="list-style-type: none">Do nhà thầu phụ yếu kémDo nhà thầu phụ phá sảnDo tranh chấp giữa nhà thầu phụ và nhà thầu chínhDo không đủ năng lựcDo nhà thầu chính không đủ năng lực hoặc tinh thần trách nhiệm trong việc quản lý kết quả thực hiện của nhà thầu phụ	<ul style="list-style-type: none">Tiến hành sơ tuyển thầu phụXem xét năng lực của thầu phụ ở giai đoạn đấu thầuQuy định điều khoản cụ thể trong hợp đồng về việc nhà thầu chính phải áp dụng các điều khoản tương tự trong các hợp đồng thầu phụ
Rủi ro liên chính trong chuỗi cung ứng	<ul style="list-style-type: none">Sử dụng lao động trẻ em hoặc lao động cưỡng bứcĐiều kiện làm việc không an toàn hoặc ảnh hưởng tới sức khỏe;Việc thanh toán và điều kiện làm việc cho công nhân không tuân thủ luật pháp;Hạn chế quyền tự do lập hộiVi phạm hoặc không làm tròn trách nhiệm trong việc tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường, ví dụ như xả thải và gây ô nhiễm.	<ul style="list-style-type: none">Quyền kiểm toán đối với thầu phụĐánh giá khả năng quản lý thầu phụ của nhà thầu chínhHoạt động quản lý hợp đồngBáo cáo về việc thực hiện hợp đồng

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

A. Sơ tuyển thầu phụ

4.2 Các nhà thầu phụ thường không được đánh giá trong quá trình sơ tuyển nhà thầu, vì Bên vay chưa cung cấp yêu cầu chi tiết của Bên vay cho nhà thầu dự sơ tuyển và vì mối quan hệ giữa nhà thầu chính và nhà thầu phụ có thể thay đổi trong giai đoạn từ khi sơ tuyển tới khi đấu thầu. Thay vào đó, các nhà thầu phụ thường được đánh giá ở giai đoạn đấu thầu (tham khảo *Hướng dẫn về sơ tuyển*).

4.3 Tuy nhiên, việc đánh giá các nhà thầu phụ trong quá trình sơ tuyển có thể được thực hiện trong trường hợp (i) nhà thầu phụ đóng vai trò quan trọng đối với thành công của hợp đồng hoặc đảm nhận một phần đáng kể của hợp đồng và (ii) hợp đồng có thể mô tả được đủ chi tiết ở mức có thể đánh giá được năng lực của nhà thầu phụ. Bên vay cần cân trọng khi sử dụng cách tiếp cận này vì nó thiếu tính linh hoạt. Nhà thầu chính phải liên kết với nhà thầu phụ đã được sơ tuyển để có thể dự thầu.

B. Quy định điều khoản cụ thể trong hợp đồng về việc nhà thầu thực hiện hợp đồng phải áp dụng các điều khoản tương tự trong các hợp đồng thầu phụ

4.4 Mặc dù hợp đồng sẽ được ký kết giữa Bên vay và nhà thầu thực hiện hợp đồng, một số nghĩa vụ được áp dụng đối với nhà thầu thực hiện hợp đồng cũng phải được áp dụng đối với nhà thầu phụ, hoặc theo luật định (ví dụ như các luật liên quan đến sức khỏe và an toàn lao động, điều kiện hợp lệ, bảo vệ môi trường và các yêu cầu về lao động) hay theo các điều kiện áp dụng đối với nhà thầu thực hiện hợp đồng mà hợp đồng yêu cầu phải được bao gồm trong hợp đồng thầu phụ.

4.5 Bên vay có thể yêu cầu nhà thầu thực hiện hợp đồng áp dụng các điều khoản tương tự trong các hợp đồng thầu phụ để đảm bảo nhà thầu phụ cũng tuân thủ các yêu cầu tương tự như nhà thầu thực hiện hợp đồng trong các lĩnh vực như xung đột lợi ích, sức khỏe và an toàn tại công trình, lao động trẻ em và các rủi ro khác liên quan đến tính liêm chính trong chuỗi cung ứng và nghĩa vụ báo cáo tuân thủ về liêm chính cũng như kết quả thực hiện của chuỗi cung ứng. Nhà thầu thực hiện hợp đồng phải đảm bảo rằng các nghĩa vụ này được áp dụng đối với các nhà thầu phụ của mình.

Bảng 2: Nghĩa vụ hợp đồng của nhà thầu chính áp dụng cho nhà thầu phụ

Điều khoản hợp đồng	Nghĩa vụ cụ thể
Chính sách chống tham nhũng & Nguyên tắc và Hướng dẫn Liêm chính của ADB	Chính sách Chống Tham nhũng của ADB (1998, được sửa đổi theo từng thời điểm) ^a và Nguyên tắc & Hướng dẫn Liêm chính của ADB (2015, được sửa đổi theo từng thời điểm) ^b nghiêm cấm nhà thầu chính và nhà thầu phụ thực hiện các hành vi tham nhũng, gian lận, thông đồng, cưỡng chế, cản trở, xung đột lợi ích hay các vi phạm liêm chính khác và phải tuân thủ các biện pháp xử lý mà ADB có thể áp đặt, bao gồm tuyên bố không hợp lệ vĩnh viễn, hoặc trong khoảng thời gian nhất định, để tham dự thầu hay hưởng lợi ích từ một hợp đồng mà ADB tài trợ, quản lý, hỗ trợ về mặt tài chính hay hình thức khác.
Điều kiện hợp lệ	Nhà thầu phụ sẽ không đủ điều kiện tham gia hoặc thụ hưởng lợi ích từ một dự án mà tài chính ADB tài trợ, quản lý, hỗ trợ trong thời gian đình chỉ tạm thời hoặc cấm thầu của ADB, theo Chính sách Chống Tham nhũng của ADB (1998, được cập nhật gần đây) và Nguyên tắc & Hướng dẫn Liêm chính của ADB (2015, được sửa đổi theo từng thời điểm), dù là do ADB trực tiếp ấn định hoặc tuân theo Thỏa thuận về Áp dụng Chung các Quyết định Cấm Đấu thầu (2006). ^c
Bảo mật	Nhà thầu chính cần đảm bảo rằng các điều khoản bảo mật theo hợp đồng cũng được áp dụng tương tự đối với thầu phụ.
Bảo hiểm	Quy định hợp đồng về việc nhà thầu chính phải mua bảo hiểm trách nhiệm đối với các khiếu nại, thiệt hại, tổn thất và chi phí phát sinh từ thương tích, ốm đau, bệnh tật hoặc tử vong của nhân sự mà nhà thầu chính tuyển dụng cũng phải được áp dụng tương tự đối với thầu phụ. Nhà thầu chính có trách nhiệm đảm bảo nhà thầu phụ tuân thủ yêu cầu này.
Kiểm tra	Nhà thầu chính phải đảm bảo rằng các nhà thầu phụ của mình hạch toán và lưu trữ các hồ sơ mua sắm, đấu thầu và hợp đồng một cách chính xác và có hệ thống, cũng như hợp tác trong quá trình kiểm tra/kiểm toán do ADB hoặc cơ quan kiểm toán mà ADB chỉ định thực hiện.
Bất khả kháng	Sự kiện bất khả kháng cũng sẽ được áp dụng với các nhà thầu phụ như với nhà thầu chính. Tuy nhiên, nếu nhà thầu phụ được hưởng quyền miễn trừ trách nhiệm do bất khả kháng theo các điều khoản bổ sung hoặc rộng hơn các điều khoản trong hợp đồng của nhà thầu chính thì các sự kiện hoặc tình huống bất khả kháng bổ sung đó sẽ không được sử dụng làm lí do biện minh cho sự không tuân thủ của nhà thầu chính trong hợp đồng với Bên vay.

ADB = Ngân hàng Phát triển Châu Á.

^a ADB. 2010. *Chính sách Chống Tham nhũng và Liêm chính*. Manila. <https://www.adb.org/sites/default/files/institutional-document/31317/anticorruption-integrity-policy-strategy.pdf>.

^b ADB. 2015. *Hướng dẫn và Nguyên tắc Liêm chính (2015)*. Manila. <https://www.adb.org/sites/default/files/institutional-document/32131/integrity-principles-guidelines.pdf>.

^c Truy cập tại <https://www.adb.org/sites/default/files/institutional-document/32774/files/cross-debarment-agreement.pdf>.

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

4.6 Nghĩa vụ áp dụng đối với các nhà thầu phụ bởi hoặc thông qua nhà thầu thực hiện hợp đồng phải bao gồm các nghĩa vụ được mô tả trong Bảng 2.

C. Quyền kiểm toán đối với thầu phụ

4.7 Như đã nêu trong Bảng 2, hợp đồng cần yêu cầu nhà thầu chính quy định rõ quyền kiểm tra/kiểm toán của ADB và Bên vay trong các hợp đồng thầu phụ. Điều này cho phép ADB và Bên vay đảm bảo rằng nhà thầu phụ tuân thủ các yêu cầu, đặc biệt là yêu cầu về liêm chính cũng như quyền điều tra bất kỳ vi phạm nào.

D. Đánh giá điều kiện năng lực của nhà thầu phụ ở giai đoạn đầu thầu

4.8 Rủi ro nhà thầu phụ yếu kém có thể được giảm nhẹ đáng kể thông qua việc đánh giá kinh nghiệm nhà thầu phụ ở giai đoạn đầu thầu. Các nhà thầu phụ thực hiện các hạng mục chính trong hợp đồng phải được nhà thầu chính đề xuất ngay trong hồ sơ dự thầu. Điều này tạo điều kiện cho Bên vay đánh giá kinh nghiệm của những nhà thầu phụ đóng vai trò quan trọng nhất đối với thành công của hợp đồng.

4.9 Ngoài ra, để giảm thiểu rủi ro liêm chính, các nhà thầu phụ chuyên biệt cần được thẩm định, kiểm tra ở giai đoạn đầu thầu (còn các nhà thầu phụ khác sẽ được kiểm tra ở giai đoạn trao và thực hiện hợp đồng) nhằm xác định họ có thuộc danh sách tạm đình chỉ hoặc cấm đầu thầu hay không. Nếu có, các nhà thầu phụ này sẽ bị từ chối hoặc thay thế theo quy định của hồ sơ mời thầu và hợp đồng.

E. Đánh giá khả năng quản lý thầu phụ của nhà thầu chính

4.10 Năng lực của nhà thầu chính trong việc quản lý tiến độ và kết quả thực hiện của thầu phụ, đặc biệt là các nhà thầu phụ chuyên biệt, đóng vai trò quan trọng đối với thành công của hợp đồng.

4.11 Thư mời sơ tuyển và hồ sơ mời thầu bao gồm các tiêu chí đánh giá hồ sơ dự thầu và năng lực nhà thầu nhằm xác định nhà thầu đó có đủ kinh nghiệm để thực hiện hợp đồng hay không. Những tiêu chí này gián tiếp phản ánh năng lực trước đây của nhà thầu trong việc quản lý các nhà thầu phụ (nếu áp dụng).

F. Hoạt động quản lý hợp đồng

4.12 Trong quá trình thực hiện hợp đồng, có thể cần bổ sung hoặc thay thế nhà thầu phụ. Quá trình thay thế hoặc bổ sung thầu phụ này phải được quy định trong các điều khoản cụ thể của hợp đồng. Theo đó, hợp đồng sẽ nêu rõ những

trường hợp nào thì việc thay thế thầu phụ cần có sự chấp thuận của Bên vay.

4.13 Các hoạt động quản lý hợp đồng có thể giảm thiểu rủi ro nhà thầu phụ làm ảnh hưởng xấu đến kết quả hợp đồng do hoạt động kém hiệu quả hoặc tranh chấp giữa nhà thầu phụ và nhà thầu chính, hoặc do nhà thầu chính không có khả năng quản lý thầu phụ của mình. Ví dụ, khi một nhà thầu phụ đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với thành công của hợp đồng, Bên vay, trên cơ sở tham vấn với nhà thầu chính, có thể xem xét mời nhà thầu phụ tham gia trong các cuộc họp quản lý hợp đồng nếu cần thiết. Điều này có thể được thống nhất trong kế hoạch quản lý hợp đồng hoặc thỏa thuận khác giữa các bên tham gia hợp đồng (vui lòng tham khảo *Hướng dẫn về quản lý hợp đồng*).

4.14 Bên giám sát hợp đồng thay mặt Bên vay (“kỹ sư” hoặc quản lý dự án) phải luôn yêu cầu các nhà thầu phụ trong hợp đồng thực hiện các công việc hoặc dịch vụ được giao.

G. Báo cáo về việc thực hiện hợp đồng

4.15 Báo cáo thường xuyên về việc thực hiện hợp đồng của nhà thầu cho Bên vay là hoạt động quản lý hợp đồng có thể được sử dụng để giảm thiểu rủi ro nhà thầu phụ làm ảnh hưởng xấu đến kết quả hợp đồng cũng như rủi ro tiềm ẩn chính trong chuỗi cung ứng.

4.16 Nhà thầu chính có thể được yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện hợp đồng ở cấp thầu phụ để nêu bật các vấn đề tiềm ẩn liên quan đến hoạt động kém hiệu quả. Ngoài ra, nhà thầu chính có thể yêu cầu các nhà thầu phụ cung cấp tuyên bố định kỳ về việc tuân thủ và/hoặc báo cáo kết quả tự kiểm toán tuân thủ liên quan đến tính liêm chính trong chuỗi cung ứng của nhà thầu phụ (và nhà thầu chính).

4.17 Nếu được coi là các biện pháp giảm thiểu rủi ro phù hợp cho hợp đồng, những nghĩa vụ này có thể được quy định trong hợp đồng cũng như kế hoạch quản lý hợp đồng.

V. Yêu cầu của ADB đối với các Nhà thầu phụ

A. Nhà thầu phụ được chỉ định

5.1 Bên vay thường tiến hành quy trình đấu thầu riêng để lựa chọn nhà thầu phụ được chỉ định, sau đó mới chỉ định làm nhà thầu phụ cho các nhà thầu tham dự thầu trong quá trình đấu thầu chính thức. Chi phí ước tính của hạng mục công việc đặc biệt cần thực hiện, hay hàng hóa đặc biệt cần cung cấp bởi nhà thầu phụ được chỉ định nên được nêu rõ trong phần liên quan của bảng tiên lượng dưới dạng khoản tạm tính, kèm theo mô tả ngắn gọn phù hợp. Chi phí liên quan đến việc sử dụng (các) nhà thầu phụ được chỉ định nên được loại trừ khỏi quy trình đánh giá hồ sơ dự thầu.

5.2 Năng lực và kinh nghiệm của các nhà thầu phụ được chỉ định không được xem xét trong việc đánh giá năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu tham dự thầu. Tuy nhiên, việc nhà thầu tham dự thầu không đưa các nhà thầu phụ được chỉ định vào trong hồ sơ dự thầu sẽ khiến hồ sơ bị loại.

B. Sự tham gia của các nhà thầu phụ trong nhiều gói thầu

5.3 Nếu không có xung đột lợi ích, nhà thầu có thể tham gia với tư cách nhà thầu phụ trong nhiều hồ sơ dự thầu.

C. Sơ tuyển nhà thầu phụ

5.4 Các nhà thầu phụ không nên được đánh giá ở giai đoạn sơ tuyển mà ở giai đoạn đấu thầu. Tuy nhiên, nếu quy định của gói thầu bao gồm sơ tuyển nhà thầu phụ, các yêu cầu sau sẽ được áp dụng:

- (i) Trong hồ sơ sơ tuyển, nhà thầu chính phải nộp kèm thư bày tỏ ý định về việc ký hợp đồng với từng nhà thầu phụ, bao gồm chữ ký của cả nhà thầu chính và nhà thầu phụ.
- (ii) Tiếp đó trong giai đoạn đấu thầu, nhà thầu phải đề xuất chính nhà thầu phụ đã được phê duyệt ở giai đoạn sơ tuyển. Bất kỳ thay đổi nào về tình trạng năng lực của nhà thầu, bao gồm (các) nhà thầu phụ, phải được thống nhất bằng văn bản với Bên vay theo quy định của thư mời sơ tuyển.

5.5 Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo *Hướng dẫn về Sơ tuyển*.

D. Năng lực thầu phụ cho các hạng mục chính

5.6 Tại thời điểm đấu thầu, Bên vay sẽ xác định trong khuôn khổ hợp đồng các “hạng mục chủ chốt” ở Chương 3 của hồ sơ mời thầu. Hạng mục chủ chốt là các nhiệm vụ trong hợp đồng đòi hỏi kỹ năng, quy trình hay thiết bị chuyên biệt. Tiêu chí đặt ra đối với hạng mục chủ chốt để đảm bảo kinh nghiệm của nhà thầu trong việc thực hiện các hoạt động chuyên biệt cao. Ví dụ, đối với các gói thầu công trình dân dụng, các hoạt động này có thể bao gồm đào hầm, nạo vét và thi công cầu, cũng như việc đạt được năng lực sản xuất cụ thể. Trong trường hợp gói thầu thi công nhà máy, các hoạt động này có thể bao gồm thiết kế, lắp đặt, kiểm tra và vận hành thử. Các phần 2.4.1 (kinh nghiệm trong các hợp đồng tương tự) và 2.4.2 (kinh nghiệm trong các hạng mục chủ chốt) của hồ sơ mời thầu không được chứa nội dung mâu thuẫn hay chồng chéo.

5.7 Bên vay định nghĩa các hạng mục chủ chốt và nhà thầu được phép lựa chọn có nêu rõ việc sẽ tự mình thực hiện các hoạt động này hay thông qua các nhà thầu phụ chuyên biệt. Trường hợp nhà thầu tham dự thầu không đề xuất nhà thầu phụ chuyên biệt nào để thực hiện các hạng mục chủ chốt thì nhà thầu dự thầu sẽ được đánh giá dựa trên yêu cầu kinh nghiệm thực hiện hoạt động chủ chốt đó. Các hoạt động và yêu cầu này cần được nêu rõ trong hồ sơ mời thầu.

5.8 Bên dự sơ tuyển hay nhà thầu dự thầu được yêu cầu nêu rõ các nhà thầu phụ chuyên biệt sẽ được sử dụng cho các hạng mục chủ chốt. Nhà thầu dự thầu cũng sẽ cần cung cấp bằng chứng về các hợp đồng thầu phụ cho các hạng mục chủ chốt khi nộp hồ sơ dự thầu.

5.9 Bên vay nên giới hạn các hạng mục chủ chốt trong phạm vi đòi hỏi kinh nghiệm chuyên môn cao và được coi là quan trọng đối với thành công của hợp đồng, ví dụ, những hoạt động chiếm tỷ trọng đáng kể trong hợp đồng. Việc Bên vay định nghĩa tất cả các hoạt động trong hợp đồng đều là hạng mục chủ chốt không mang lại nhiều giá trị. Đối với các dự án nhỏ và ít phức tạp hơn, Bên vay có thể không cần quy định hạng mục chủ chốt.

5.10 Đơn vị thực hiện các hạng mục chủ chốt sẽ phải đáp ứng một số yêu cầu kinh nghiệm nhất định dù đó là nhà thầu dự thầu hay nhà thầu phụ chuyên biệt. Kinh nghiệm này được đánh giá “đạt/không đạt”, có nghĩa là đơn vị thực hiện hạng mục chủ chốt đáp ứng (đạt) hoặc không đáp ứng (không đạt) các yêu cầu đặt ra. Trong trường hợp nhà thầu liên danh, ít nhất một trong số các thành viên phải đáp ứng yêu cầu đối với hạng mục chủ chốt. Để biết thêm chi tiết, vui lòng tham khảo Mẫu Tài liệu mời thầu dùng cho sơ tuyển và các mẫu tài liệu mời thầu dùng cho đấu thầu xây lắp và nhà máy. Hình 3 tóm tắt các quy trình được mô tả trong Mục này và Mục E.

E. Năng lực thầu phụ thực hiện các hạng mục chính của nhà máy và cung cấp dịch vụ trong đấu thầu xây lắp nhà máy

5.11 Trong trường hợp đấu thầu xây lắp nhà máy, Bên vay cũng liệt kê các hạng mục chính của nhà máy (đối với nhà sản xuất) và dịch vụ (đối với nhà thầu

Hình 3: Quy trình đánh giá thầu phụ cho công trình xây lắp và nhà máy

Nguồn: Ngân hàng Phát triển Châu Á.

phụ) mà nhà thầu dự thầu không tự mình thực hiện. Trong trường hợp nhà thầu phụ mà nhà thầu dự thầu đề xuất để thực hiện các hạng mục chủ chốt của dịch vụ được liệt kê không đáp ứng các yêu cầu về năng lực, nhà thầu phụ đó sẽ bị loại chứ không phải là nhà thầu dự thầu. Tương tự, điều này cũng áp dụng cho các nhà sản xuất khác mà nhà thầu dự thầu đề xuất để cung cấp các hạng mục thiết bị chủ chốt của nhà máy. Ngoài ra, nhà thầu dự thầu sẽ phải cung cấp giấy ủy quyền của nhà sản xuất, chứng nhận rằng nhà thầu đã được nhà sản xuất ủy quyền cung cấp và lắp đặt thiết bị, hạng mục đó tại quốc gia Bên vay. Việc không nộp giấy ủy quyền của nhà sản xuất khi nộp hồ sơ lần đầu được coi là thiếu sót nhỏ, không đáng kể và sẽ được làm rõ. Tuy nhiên, việc không nộp được giấy ủy quyền bị thiếu này sẽ dẫn đến việc loại nhà sản xuất của thiết bị đang được đánh giá đó.

F. Thẩm tra nhà thầu phụ tại giai đoạn thực hiện hợp đồng

5.12 Để đảm bảo rằng nhà thầu thực hiện hợp đồng không thuê thầu phụ thực hiện phần lớn nghĩa vụ của mình. Bên vay có thể ghi rõ trong hợp đồng tỷ lệ phần trăm tối đa được chuyển cho thầu phụ, giúp giảm rủi ro hợp đồng bằng cách đảm bảo rằng nhà thầu chính có năng lực cốt lõi cần thiết để thực hiện thành công hợp đồng. Tùy theo tính chất, phạm vi của hợp đồng và điều kiện thị trường, Bên vay có thể xác định một tỷ lệ hợp lý; tuy vậy, không nên chuyển 100% hợp đồng cho thầu phụ, ngoại trừ các hợp đồng thiết kế, mua sắm và thi công, vì vai trò chủ yếu của nhà thầu chính trong loại hợp đồng này là chịu trách nhiệm điều phối chung các nhà thầu phụ khác nhau.

5.13 Để đảm bảo rằng các nhà thầu phụ chuyên biệt thực hiện các hạng mục chủ chốt là các nhà thầu phụ đã được phê duyệt ở giai đoạn đấu thầu. Nếu thay đổi nhà thầu phụ chuyên biệt trong khi thực hiện hợp đồng, điều khoản hợp đồng có thể cho phép Bên vay từ chối nhà thầu phụ mới và yêu cầu sử dụng lại nhà thầu phụ ban đầu đã được phê duyệt hoặc yêu cầu đánh giá năng lực của nhà thầu phụ mới trước khi chấp thuận.

5.14 Thẩm tra các nhà thầu phụ khác. Bên vay cần đảm bảo rằng các nhà thầu phụ khác không thuộc danh sách đình chỉ tạm thời hoặc cấm thầu, và các nhà thầu phụ được bổ sung trong quá trình thực hiện không tiềm ẩn rủi ro năng lực cao cho hợp đồng.

VI. Các nguồn tham khảo thêm

6.1 Các tài liệu tham khảo thêm của ADB liên quan đến thầu phụ trong chu trình mua sắm đấu thầu:

- (i) Hướng dẫn Đánh giá Hồ sơ Dự thầu:
<https://www.adb.org/documents/guide-bid-evaluation>.
- (ii) Mẫu Hồ sơ mời sơ tuyển nhà thầu:
<https://www.adb.org/site/business-opportunities/operational-procurement/goods-services/documents#prequalification>.
- (iii) Hướng dẫn Người dùng thực hiện Sơ tuyển Nhà thầu:
<https://www.adb.org/documents/prequalification-bidders-users-guide>.
- (iv) Hướng dẫn Người dùng Đấu thầu Mua sắm Hàng hóa:
<https://www.adb.org/documents/users-guide-procurement-goods>.
- (v) Hướng dẫn Người dùng Đấu thầu Thiết kế và Xây lắp Nhà máy:
<https://www.adb.org/documents/users-guide-procurement-plant-design-supply-and-install>.
- (vi) Hướng dẫn Người dùng Đấu thầu Xây lắp:
<https://www.adb.org/documents/users-guide-procurement-works>.

Thầu phụ

Hướng dẫn đấu thầu

Tài liệu hướng dẫn này giải thích các yêu cầu của ADB đối với việc sử dụng và xem xét nhà thầu phụ của Bên vay trong việc đấu thầu và thực hiện hợp đồng cung cấp hàng hóa và xây lắp nhà máy. Các nhà thầu phụ có thể đóng góp kỹ năng và thiết bị chuyên biệt mà nhà thầu dự thầu không có và giúp bổ sung nguồn lực cần thiết. Nhà thầu dự thầu chịu trách nhiệm về kết quả công việc của các nhà thầu phụ, nhưng kết quả thực hiện kém của các nhà thầu phụ cũng có thể làm ảnh hưởng xấu đến quá trình thực hiện và kết quả của hợp đồng - cụ thể về tiến độ, chất lượng và chi phí. Việc sử dụng thầu phụ cũng tiềm ẩn những rủi ro liên quan đến uy tín và tính liêm chính của chuỗi cung ứng. Hướng dẫn này nêu bật các hoạt động mà Bên vay có thể thực hiện để đảm bảo các nhà thầu phụ có đủ năng lực phù hợp và tuân thủ các điều khoản hợp đồng như nhà thầu dự thầu về kết quả công việc cũng như hành vi liêm chính.

Ngân hàng Phát triển Châu Á

Tầm nhìn của ADB là phát triển khu vực Châu Á và Thái Bình Dương không có đói nghèo. Nhiệm vụ của Ngân hàng là hỗ trợ các quốc gia thành viên đang phát triển giảm nghèo và cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân. Mặc dù đạt được nhiều thành công, khu vực này vẫn là nơi cư trú của tỷ lệ lớn người dân nghèo của thế giới. ADB cam kết giảm nghèo thông qua phát triển kinh tế toàn diện, tăng trưởng bền vững về môi trường và hội nhập khu vực.

ADB có trụ sở đặt tại Manila với 67 quốc gia thành viên, bao gồm 48 quốc gia trong khu vực. Công cụ chính để Ngân hàng hỗ trợ các quốc gia thành viên đang phát triển là đối thoại chính sách, cho vay vốn, đầu tư cổ phần, bảo lãnh, viện trợ không hoàn lại và hỗ trợ kỹ thuật.

NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN CHÂU Á

Số 6 đại lộ ADB, thành phố Mandaluyong

1550 Metro Manila, Philippines

www.adb.org